

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GLOFINSURE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GLOFINSURE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOFINSURE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110906608

3. Ngày thành lập: 04/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 38, Ngõ 8 Đường Miếu Đình Nguyên, Cụm 7, Xã Thọ An, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985841508

Fax:

Email: glofinsure@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sao chép bản ghi các loại	1820
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ kinh doanh phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4651
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
5.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình)	5911
6.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ Hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
7.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (trừ hoạt động xuất bản sách nhạc)	5920
8.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của điểm truy cập Internet công cộng	6190
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
13.	Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội - Hoạt động thương mại điện tử (trừ hoạt động báo chí)	6312
14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại: Cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản (không bao gồm dịch vụ môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài, tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm) - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
15.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622(Chính)
16.	Hoạt động hỗ trợ khác cho bảo hiểm và bảo hiểm xã hội Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ phụ trợ bảo hiểm: Đánh giá rủi ro bảo hiểm, tính toán bảo hiểm, giám định tổn thất bảo hiểm (Không bao gồm việc kinh doanh bảo hiểm, môi giới bảo hiểm, đại lý bảo hiểm) (Không bao gồm việc cung cấp dịch vụ giám định tổn thất bảo hiểm cho hợp đồng bảo hiểm mà doanh nghiệp đồng thời là bên mua bảo hiểm hoặc người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng) (Không bao gồm việc doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô tự thực hiện để triển khai hoạt động kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm của chính tổ chức đó)	6629
17.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
18.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động thiết kế website; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230

22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh (loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đầu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
23.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

6. **Vốn điều lệ:** 4.800.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:
7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 480.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ HUYỀN	Cụm 2, Xã Thọ An, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	001187030425	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	50,000		
			Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	50,000		

2	NGUYỄN VĂN HẢI	Thôn Vĩnh Hậu, Xã Vĩnh Xá, Huyện Kim Động, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	25,000	033093013470
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	25,000	
3	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	Tổ 3, Khu 4, Phường Đại Yên, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	022300004835
			Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	25,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ THỊ HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/03/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187030425

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Cụm 2, Xã Thọ An, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Cụm 2, Xã Thọ An, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội